

KINH TẾ VĨ MÔ
DÀNH CHO CHUYÊN NGÀNH LÃNH ĐẠO VÀ QUẢN LÝ CÔNG
(3 tín chỉ)

2 – 9/04/2022

Đề cương môn học

Nhóm giảng viên

Giảng viên: Vũ Thành Tự Anh (anh.vu@fulbright.edu.vn)
Châu Văn Thành (thanhcv@ueh.edu.vn)
Trợ giảng: Vũ Thúy Vinh (vinh.vu@fulbright.edu.vn)
Chu Đức Mạnh (manh.chu.fsppm@fulbright.edu.vn)

Giờ học

Buổi sáng, từ 8:30 – 11:45.

Lớp học bao gồm hai ca mỗi buổi: Ca 1 từ 8:30 -10:00 và ca 2 từ 10:15-11:45

Thời gian trực văn phòng

	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy	Chủ Nhật
Vũ Thành Tự Anh	Theo lịch hẹn qua Teams / Email						
Châu Văn Thành	7:40-8:20	7:40-8:20	7:40-8:20	7:40-8:20	7:40-8:20	7:40-8:20	7:40-8:20
Vũ Thúy Vinh	17:30 – 18:30	17:30 – 18:30	17:30 – 18:30	17:30 – 18:30	17:30 – 18:30	17:30 – 18:30	17:30 – 18:30
Chu Đức Mạnh	17:30 – 18:30	17:30 – 18:30	17:30 – 18:30	17:30 – 18:30	17:30 – 18:30	17:30 – 18:30	17:30 – 18:30

Mục tiêu

Kinh tế vĩ mô dành cho chuyên ngành lãnh đạo và quản lý công được thiết kế nhằm cung cấp cho học viên kiến thức, công cụ và kỹ năng để có thể hiểu, phân tích, lập luận và ra quyết định về những vấn đề kinh tế vĩ mô mà họ thường xuyên đối mặt ở phạm vi quốc gia và toàn cầu. Bên cạnh *khung lý thuyết*, tiếp cận *tình huống* sẽ giúp người học tăng cường tư duy thực nghiệm, xử lý thông tin kinh tế vĩ mô đa dạng trong bối cảnh các hoạt động kinh tế không ngừng vận động. Tiếp cận đặc thù này hướng đến hỗ trợ học viên có thể đưa ra các quyết định kinh doanh và lựa chọn chính sách hữu hiệu trên các cương vị công tác trong các lĩnh vực khác nhau như lãnh đạo khu vực công, lãnh đạo các doanh nghiệp ở các thành phần kinh tế.

Mô tả môn học

“Sức khỏe kinh tế” của một quốc gia cũng tương tự như của một công ty. Do vậy, để phân tích một nền kinh tế, chúng ta cần phải có khả năng đọc, hiểu các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô cơ bản và các mối quan hệ giữa chúng. Kinh tế vĩ mô không chỉ nghiên cứu những vấn đề của một nền kinh tế tổng thể như sản lượng GDP, việc làm và mức giá mà còn là một hệ thống vận hành trên nền tảng tổng thể các mối quan hệ của bốn khu vực bao gồm sản xuất, ngân sách chính phủ, tiền tệ và cán cân thanh toán. Bên cạnh đó, hệ thống kinh tế còn là sự tương tác chặt chẽ giữa khu vực tư nhân, chính phủ và nước ngoài. Nội dung môn học này được thiết kế theo từng khối kiến thức có sự liên kết chặt chẽ với nhau.

Đầu tiên là phần tìm hiểu về **hạch toán thu nhập quốc gia** (NIA-National Income Accounting) và **cán cân thanh toán** (BOP-Balance of Payments). Nội dung này bao gồm ý nghĩa và sự nối kết các chỉ tiêu và các khu vực cơ bản của hệ thống nền kinh tế. Đây là bước đầu tiên và quan trọng mà nhiều khóa học ở trường đại học đã bỏ qua. Thực tế là nội dung này lại rất cần thiết cho công việc phân tích kinh tế cả tầm vi và vĩ mô.

Khối thứ hai cung cấp kiến thức cơ bản về **mối quan hệ của tiền, hoạt động ngân hàng và vai trò ngân hàng trung ương**. Qua đó, người học có thể hiểu đầy đủ hơn về mối quan hệ của tiền và hàng, cơ chế vận hành của tiền trong hệ thống ngân hàng, cách thức điều hành chính sách tiền tệ của ngân hàng trung ương. Bên cạnh đó, **mối quan hệ giữa tăng trưởng tiền**, thông qua điều hành chính sách tiền tệ, với vấn đề **hình thành giá cả và lạm phát** của nền kinh tế sẽ được đưa vào phân tích.

Tiếp theo là khối kiến thức về những **mô hình cân bằng/bất cân bằng kinh tế vĩ mô, mô hình Tổng Cung – Tổng Cầu và chính sách bình ổn**, vấn đề tranh luận hiện hành của các **chính sách tài khóa** và **chính sách tiền tệ**. Trên cơ sở đó, học viên sẽ vận dụng kiến thức lý thuyết và thực hành trên dữ liệu thực nhằm định vị trạng thái kinh tế vĩ mô của một quốc gia thông qua mô hình cân bằng bên trong và bên ngoài cũng như dự báo chính sách ở khối kiến thức cuối cùng.

Khối thứ tư sẽ tập trung tìm hiểu **những vấn đề của nền kinh tế mở**. Trọng tâm sẽ xoay quanh ý nghĩa của tình trạng **thặng dư/thâm hụt cán cân thương mại**; cách tính và hiểu đúng về **tỷ giá hối đoái danh nghĩa và thực**; ý nghĩa của **ngang bằng lãi suất** và tác động **dòng vốn** đến nền kinh tế vĩ mô; và câu chuyện về xu hướng tăng/giảm lãi suất của Fed tác động

như thế nào đến nền kinh tế của một quốc gia và môi trường kinh doanh xung quanh chúng ta.

Cuối cùng, học viên sẽ dùng mô hình ***định vị nền kinh tế vĩ mô cho Việt Nam và đưa ra các giải pháp chính sách bình ổn***. Trong phần này, mô hình Quản lý nền Kinh tế Mở Nhỏ (Mô hình EB-IB) sẽ được giới thiệu và học viên sẽ phải vận dụng toàn bộ kiến thức của bốn khối trước đó nhằm xác định vị trí trực trặc kinh tế vĩ mô của một quốc gia (Việt Nam chẳng hạn) ở một năm cụ thể. Sau đó, sẽ đưa ra các giải pháp chính sách tài khóa, tiền tệ và tỷ giá hối đoái khả thi và hữu hiệu nhằm góp phần bình ổn nền kinh tế.

Tiếp cận mới trong môn học năm nay sẽ là tập trung nhiều hơn vào ***sự hình thành, xu hướng biến động và tương tác giữa các biến số kinh tế vĩ mô quan trọng như lãi suất, tỷ giá hối đoái và lạm phát***. Mục tiêu là nhằm hỗ trợ học viên nhận thức đầy đủ về tầm mức quan trọng của các biến số này trong kinh doanh và quản lý kinh tế. Bên cạnh đó, các tình huống, các bài đọc cũng được tăng cường và cập nhật tác động của ***đại dịch COVID-19*** đến hệ thống kinh tế vĩ mô. Những phản ứng chính sách và triển vọng thay đổi kinh tế vĩ mô toàn cầu cùng các chính sách hồi phục của các quốc gia và Việt Nam sẽ được đưa vào các hàm ý chính sách qua các bài giảng và thảo luận tình huống xuyên suốt khóa học.

Kỳ vọng sau khóa học

Sau khi hoàn thành phần học này, học viên được kỳ vọng sẽ có thể:

1. *Hiểu, bình luận và phân tích tin tức và các vấn đề thời sự về kinh tế vĩ mô của một quốc gia và quốc tế.*
2. *Tiếp tục cập nhật kết quả nghiên cứu về chính sách bình ổn kinh tế vĩ mô bao gồm chính sách tài khóa, tiền tệ và tỷ giá hối đoái.*
3. *Tự mình đưa ra các quyết sách kinh doanh và quản lý trước bối cảnh kinh tế vĩ mô toàn cầu nhiều biến động.*

Đánh giá

Học viên được yêu cầu tham dự đầy đủ và đúng giờ tất cả các buổi học, nghiên cứu kỹ tài liệu trước khi lên lớp, tích cực tham gia thảo luận trong và ngoài lớp học, hoàn thành tất cả những bài tập được giao đúng hạn, và tham gia đầy đủ các bài kiểm tra trên lớp.

Điểm số: Điểm của môn học sẽ được tính theo trọng số sau đây

- Bài tập/bài viết chính sách (Bài tập cá nhân, từ 0-3) 20%

- Tham dự và thảo luận trên lớp 20%
- Bài thu hoạch cá nhân cuối khóa (từ Bài tập 1-3) 30%
- Bài tập nhóm (Bài tập 4) 30%

Bài tập, bài kiểm tra

Sẽ có tất cả **6 bài tập/bài viết chính sách**. Các bài tập/bài viết chính sách sẽ được phát theo lịch và nộp lại đúng hạn trước **8giờ20** bằng bản điện tử lên Microsoft Teams. Việc nộp bài trễ sẽ không được chấp nhận và nhận điểm 0 cho toàn bài (nhưng học viên vẫn phải nộp bài chính thức sau đó). Mục tiêu của bài tập/bài viết chính sách là giúp học viên hiểu sâu hơn bài giảng trên lớp và những bài đọc trong sách tham khảo chính thức thông qua các câu hỏi có tính hệ thống và các vấn đề cần giải quyết liên quan đến thực tiễn.

Học viên được khuyến khích làm việc theo nhóm. Tuy nhiên, mỗi cá nhân phải tự viết câu trả lời và nộp bài tập/bài viết chính sách của riêng mình. Học viên vui lòng đọc thật kỹ *Sổ tay học viên* để hiểu các hình thức hợp tác được và không được chấp nhận.

	Ngày phát	Ngày nộp
Bài tập 0 (cá nhân)	14/3/2022	2/4
Bài tập 1 (cá nhân)		4/4
Bài tập 2 (cá nhân)		6/4
Bài tập 3 (cá nhân)		8/4
Bài thu hoạch cuối khóa (1-3) (cá nhân)		18/4
Bài tập 4 (nhóm)		25/4

Kết thúc môn học, học viên sẽ phải nộp một **bài tập nhóm (Bài tập 4 theo nhóm)** và **một bài thu hoạch cá nhân cuối khóa (tổng hợp lại các Bài tập từ 1-3 dạng cá nhân)**. Nội dung của bài thu hoạch cuối khóa này yêu cầu học viên tự mình hoàn chỉnh nội dung 3 bài tập/bài viết (từ 1 đến 3) đã thực hiện và đã nộp trong suốt thời gian học. Mục tiêu là để đánh giá thực sự sự hiểu biết và nhận thức thay đổi kiến thức sau khi học môn học này. Bài tập 4 nhằm phát huy sự tương tác theo nhóm học viên để hoàn thành một dự án tổng hợp kiến thức của toàn khóa học.

Tài liệu môn học

Tất cả những bài đọc bắt buộc được liệt kê cụ thể trong lịch học và nội dung chi tiết đính kèm trong đề cương. Khi cần thiết, giảng viên sẽ bổ sung và cập nhật các bài đọc khác.

Tài liệu chính

N. Gregory Mankiw, *Macroeconomics*. Worth Publishers, Tenth Edition, 2019.

(Mankiw 2019).

N. Gregory Mankiw (2012), *Kinh tế học Vĩ mô*, NXB Cengage Learning, Tiếng Việt 2014. [*Principles of Macroeconomics*, 6th edition, Cengage Learning] **(Mankiw 2012V).**

Châu Văn Thành (2017), *Những câu chuyện ngắn về kinh tế vĩ mô - Tập 1*, NXB ĐHQG TP.HCM. **(CVT 2017).**

David A. Moss, *A Concise Guide to Macroeconomics – What Managers, Executives, and Students Need to Know*. Harvard Business School Press, 2014. Second Edition. **(Moss 2014).**

Học phần Kinh tế học Vĩ mô - Cấu trúc Chương trình

- (i) Giới thiệu và đo lường hoạt động kinh tế;**
Tổng quan kinh tế vĩ mô, đo lường hoạt động kinh tế.
- (ii) Nền kinh tế trong dài hạn - tiền và lạm phát;**
Hệ thống tiền tệ và hoạt động ngân hàng.
Tăng trưởng tiền và lạm phát.
- (iii) Nền kinh tế trong ngắn hạn và chu kỳ kinh tế;**
Tổng cung - Tổng cầu.
Chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ với tổng cầu.
Lạm phát – Nguyên nhân và giải pháp.
- (iv) Những vấn đề kinh tế học vĩ mô của một nền kinh tế mở;**
Sự phức tạp của tỷ giá hối đoái – Có nên phá giá VND?
Tỷ giá hối đoái thực đa phương – VND đang bị định giá cao hay thấp?
Bộ ba bất khả thi - Dòng vốn và chính sách tiền tệ vô hiệu hóa.
Dòng vốn và ngang bằng lãi suất - Tác động của chính sách tiền tệ của Fed.
- (v) Định vị kinh tế vĩ mô và chính sách bình ổn**
Việt Nam, mô hình EB-IB và chính sách bình ổn.

Lịch học cụ thể

Buổi học	Tài liệu	Ghi chú
1 Thứ Bảy (2/4)	Hiểu về nền kinh tế vĩ mô - Giới thiệu và đo lường hoạt động kinh tế. Tình huống: <i>Hạch toán thu nhập quốc gia và cán cân thanh toán – Trường hợp Việt Nam.</i> [Sử dụng file <i>vie-key-indicators 2021</i>] Bài đọc: • CVT, <i>Hạch toán thu nhập quốc gia và cán cân thanh toán.</i> • CVT, <i>COVID-19 và hình dạng suy thoái kinh tế.</i> • (Moss 2014), <i>chương 1 & 5.</i> • (Mankiw 2012V), <i>chương 10 & 11.</i> • <i>vie-key-indicators-2021.</i>	Nộp bài tập 0.
2 Chủ Nhật (3/4)	Những điều các nhà quản lý cần biết đằng sau hạch toán thu nhập quốc gia và cán cân thanh toán. Tình huống: <i>Hiểu đúng về cán cân thanh toán (BOP) - Trường hợp Việt Nam và Trung Quốc</i> [Sử dụng các file <i>vie-key-indicators 2021</i>, <i>prc-key-indicators 2021</i>] Bài đọc: • (Moss 2014), <i>chương 1, 5 & 6.</i> • CVT, <i>Hạch toán thu nhập quốc gia và cán cân thanh toán.</i> • CVT, <i>Hiểu đúng về BOP - Trường hợp Trung Quốc và Việt Nam.</i> • (CVT 2017), <i>trang 14-24.</i>	Chuẩn bị bài tập 1 - NIA và BOP.
3 Thứ Hai (4/4)	Hệ thống tiền tệ và hoạt động ngân hàng. Tăng trưởng tiền và lạm phát. Tình huống: <i>Hậu COVID-19 và Giải pháp kiềm chế lạm phát Việt Nam.</i> Tình huống: <i>Chính sách tiền tệ Hoa Kỳ - Từ Nới lỏng định lượng chuyển sang điều hành thông thường.</i> Tình huống: <i>COVID-19 và tranh luận về Lý thuyết Tiền tệ Hiện đại (MMT).</i> Bài đọc: • CVT, <i>Tiền, ngân hàng và lạm phát.</i> • CVT, <i>COVID-19 và tiền tệ hóa thâm hụt ngân sách.</i> • CVT, <i>CBDC – Vận hành và thực nghiệm.</i> • CVT, <i>Bong bóng giá tài sản và “Lần này thì khác”.</i> • CVT, <i>COVID-19 và Nguy cơ lạm phát quay trở lại.</i> • (Moss 2014), <i>chương 2 và 3.</i> • (Mankiw 2012V), <i>chương 16 và 17.</i> • (CVT 2017), <i>trang 70-74.</i> • Mankiw, <i>Lời bình của Mankiw về Lý thuyết Tiền tệ Hiện đại [CVT dịch].</i>	Nộp bài tập 1. Chuẩn bị Bài tập 2 Tình huống - Hậu COVID-19 và Giải pháp kiềm chế lạm phát Việt Nam.
4 Thứ Ba (5/4)	Mô hình tổng cung - tổng cầu. Chính sách tài khóa và tiền tệ với tổng cầu. Lạm phát – Nguyên nhân và giải pháp. Bài đọc:	

	• (Mankiw 2012V), chương 20 và 21. • (CVT 2017), trang 39-48. • (CVT 2017), trang 49-58. • Mankiw, COVID-19 và cuộc Suy thoái 2020 [CVT dịch].	
5 Thứ Tư (6/4)	Sự phức tạp của tỷ giá hối đoái. Tình huống: Sự phức tạp của tỷ giá hối đoái – Có nên phá giá VND? Tình huống: Tỷ giá hối đoái thực đa phương - VND đang bị định giá cao hay thấp? Tình huống: Việt Nam có thực sự thao túng tiền tệ? Bài đọc: • Jeffrey Frankel, <i>Exchange Rates (CVT biên dịch và phát triển)</i> • (CVT 2017), trang 25-38. • (Moss 2014), chương 7. • CVT, <i>Hệ thống tỷ giá hối đoái và ba nhà kinh tế quốc tế hàng đầu.</i> • CVT, <i>Sự phức tạp của tỷ giá hối đoái.</i> • CVT, <i>Tỷ giá hối đoái thực – cách thức nhận biết đồng tiền bị định giá cao hay thấp?</i>	Nộp bài tập 2. Chuẩn bị Bài tập 3 – Việt Nam có phá giá VND năm 2022?
6 Thứ Năm (7/4)	Bộ ba bất khả thi. Tình huống: Dòng vốn và chính sách tiền tệ vô hiệu hóa – Trường hợp Trung Quốc và bài học cho Việt Nam.	Chuẩn bị Tình huống - Chính sách vô hiệu hóa – Trung Quốc.
7 Thứ Sáu (8/4)	Dòng vốn và ngang bằng lãi suất – Fed và tác động của chính sách tiền tệ Hoa Kỳ. Tình huống: Bàn về mặt bằng lãi suất của Việt Nam năm 2021. Tình huống: Có nên đưa lãi suất tiền gửi VND về zero phần trăm? Bài đọc: • (CVT 2017), trang 1-13. • Xem thêm bài báo: https://m.vietnamnet.vn/vn/kinh-doanh/dau-tu/nang-hang-tin-nhiem-quoc-gia-mo-ra-vi-the-moi-cho-viet-nam-812550.html?vnn_source=trangchu&vnn_medium=moinong12 • Xem thêm về cách tính phí bù rủi ro quốc gia http://pages.stern.nyu.edu/~adamodar/New_Home_Page/datafile/ctryprem.html	Nộp bài tập 3. Chuẩn bị - dự báo Fed tăng/giảm lãi suất và tác động đến kinh tế Việt Nam.
8 Thứ Bảy (9/4)	Mô hình EB-IB và Việt Nam. Tình huống: Mô hình EB-IB và chính sách ổn định hóa – Trường hợp Việt Nam. Tình huống: Hậu COVID-19 và nguồn để kích cầu ở Việt Nam. Bài đọc: • CVT, Mô hình EB-IB và chính sách ổn định hóa. • Perkins et al.2013, chương 15. • vie-key-indicators-2021.	Chuẩn bị bài tập 4: Fed tăng/giảm lãi suất và tác động đến kinh tế Việt Nam. Ứng dụng mô hình EB-IB và Việt Nam (Khái thác tình huống Hậu COVID-19 và nguồn để kích cầu ở Việt Nam cho

		phần chính sách)
Thứ Hai (18/4)	Tương đương một bài thi cuối khóa Nội dung của bài thu hoạch này yêu cầu học viên tự mình hoàn chỉnh nội dung 3 bài tập/bài viết từ 1-3 đã nộp trong suốt thời gian học và rút ra bài học cho chính cá nhân.	Nộp bài thu hoạch (1-3)
Thứ Hai (25/4)	Tương đương một bài thi cuối khóa Các nhóm học viên nộp bài tập tổng hợp.	Nộp bài tập 4